

DANH SÁCH SỐ LƯỢNG PHIẾU, ĐƠN VỊ CẤP XÃ VÀ LĨNH VỰC ĐƯỢC CHỌN THỰC HIỆN ĐIỀU TRA
SỰ HÀI LÒNG VỀ SỰ PHỤC VỤ CỦA CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
ĐỐI VỚI CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương)

Stt	Đơn vị cấp huyện	Số phiếu cấp huyện	Đơn vị cấp xã được chọn		Lĩnh vực, thủ tục cấp xã được chọn	Số phiếu từng lĩnh vực cấp xã	Tổng số phiếu cấp xã	Tổng số phiếu điều tra
(1)	(2)	(3)	(4)		(5)	(6)	(7)	(8)=(3)+(7)
1	Thành phố Hải Dương	70	1	Phường Nam Đồng	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Phường Tân Bình	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
			3	Phường Tứ Minh	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
2	Thành phố Chí Linh	70	1	Phường Cộng Hòa	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Phường Phả Lại	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		

			3	Xã Hưng Đạo	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
3	Thị xã Kinh Môn	70	1	Phường Hiến Thành	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Phường Hiệp An	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
			3	Phường Long Xuyên	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
4	Huyện Nam Sách	70	1	Xã Hợp Tiến	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Xã Nam Hưng	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
			3	Xã Nam Tân	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
5	Huyện Kim Thành	70	1	Xã Kim Anh	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Xã Kim Liên	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
			3	Xã Kim Xuyên	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
6	Huyện Thanh Hà	70	1	Xã Thanh An	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Xã Thanh Lang	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
			3	Xã Tân Việt	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		

7	Huyện Tứ Kỳ	70	1	Xã Bình Lãng	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Xã Chí Minh	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
			3	Xã Đại Hợp	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
8	Huyện Gia Lộc	70	1	Xã Hoàng Diệu	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Xã Hồng Hưng	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
			3	Xã Lê Lợi	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
9	Huyện Thanh Miện	70	1	Xã Lê Hồng	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Xã Ngô Quyền	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
			3	Xã Tân Trào	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
10	Huyện Ninh Giang	70	1	Xã Hồng Dụ	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Xã Tân Hương	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
			3	Xã Ứng Hòa	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
11	Huyện Bình Giang	70	1	Xã Long Xuyên	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Xã Nhân Quyền	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		

			3	Xã Tân Việt	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
12	Huyện Cẩm Giàng	70	1	Xã Cẩm Hưng	Lao động Thương binh Xã hội	05	45	115
					Tư pháp	10		
			2	Xã Định Sơn	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
			3	Xã Ngọc Liên	Lao động Thương binh Xã hội	05		
					Tư pháp	10		
	TỔNG	840					540	1380

